

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày: 07-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Phú Quốc

2. Ông Nguyễn Chí Bền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Đức – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2024/QĐXXST – HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày: 01/10/2000; tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Thị C; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: tốt. Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ ngày 19/9/2023 đến ngày 28/9/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt.

- Người bị hại: Anh Phạm Thanh L, sinh năm: 1996 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt).

2. Anh Huỳnh Minh K, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: ấp H, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1973 (vắng mặt) và bà Thị C, sinh năm: 1972 (có mặt); Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn L - Luật sư của văn phòng luật sư Nguyễn Văn L - Thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18 tháng 9 năm 2023, bị cáo sau khi uống rượu cùng với Danh Ng và Nguyễn Văn H tại nhà Danh Ng thuộc ấp H, xã H, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì tất cả đến nhà bị cáo chơi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, bị cáo và Ng nghỉ nhậu, bị cáo rủ Ngan và H1 đi ra cầu “Hai Hy” chơi, H sẽ chạy xe đạp về nhà cất rồi sẽ đi bộ ra sau, còn H1 và Ng đi bộ ra trước. Tại đây H1 và Ng gặp và nói chuyện với ông Hồ Văn S, H đi đến và hỏi xin ông S một gói thuốc lá, nhưng ông S không cho, cả 04 người tiếp tục nói chuyện, một lúc sau thì ông S về; còn lại H, H1 và Ng ở trên cầu. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Phạm Thanh L nhậu ở nhà Hồ Đông H2 cùng với H2, Huỳnh Mạnh K, Lê Phú Tr và Nguyễn Hoàng K về, khi chạy xe mô tô ngang cầu “Hai Hy” hướng về cầu “Tổng Lộ” thì gặp H nằm ngang cầu và xin thuốc của L. Lúc này, L không ghé lại mà tránh sang một bên rồi chạy luôn nên H chửi L. Do tức giận vô cớ vì bị H chửi, L đậu xe ở gần cầu “Tổng Lộ” cách khoảng 200m, gọi điện cho H2 nói “bị chặn đường ở cầu Hai Hy”. Ngay lúc đó, H2 nói với K, Tr đến. Khi đi K có cầm theo 01 nhánh cây bình bát. Tất cả đến thì L hỏi H “Sao chửi L”, thì H cầm 01 cây chĩa 05 mũi chĩa bằng kim loại, dài 33,5cm, cán chĩa bằng gỗ quấn vải màu đen trắng, mũi nhọn, H đã chuẩn bị mang theo trong người H đâm liên tiếp 02 cái, trúng vào lòng bàn tay trái và đùi trái của L gây thương tích, còn H2, K và Tr kéo L lùi lại phía sau. H1 và Ng can ngăn, kéo H lại về nhà, nhưng H không chịu về, lúc này H1 và Ng về nhà trước. H tiếp tục đi qua nhà bà Trần Thị L lấy cây dao bằng kim loại, dài 34,6cm, cán dao bằng gỗ, quấn vải màu xám, mũi dao bầu nhọn. Mục đích đi tìm nhóm của L để chém. H đi bộ ra hướng cầu “Tổng Lộ” tìm nhóm của L nhưng không thấy nên H quay về thì phát hiện nhóm của L. H cầm dao đuổi theo chém L làm ngã xuống bụi chuối cặp bờ sông thuộc ấp H, xã H, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. H tiếp tục cầm dao chém nhiều nhát vào người L, trúng vào vùng đầu và tay phải của L. Thấy L đang bị H chém liên tục. K sợ L sẽ bị H chém chết, nên K nhặt 01 khúc tre ở cặp mé đường đánh H 02 cái trúng vào vùng vai của H, mục đích là để H dừng lại không chém L nữa, còn H2 và Tr thì truy hô mọi người đến can sau đó H về nhà. Còn Phạm Thanh L được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh Viện Đa Khoa tỉnh Kiên Giang, từ ngày 19/9/2023 đến ngày 06/10/2023 thì xuất viện. Hậu quả L bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên theo kết quả giám định là 22%. Đến ngày 19/9/2023 thì H bị Công an mời làm việc. Quá trình làm việc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 750/KLTTCT-PY ngày 29/9/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang. Kết luận thương tích của Phạm Thanh L như sau:

1. Các kết quả chính:
 - Kết quả khám giám định:
 - + Sẹo phần mềm vùng đỉnh - thái dương trái.
 - + Vết thương vùng trán gây đứt (vỡ) thành xương xoang trán phải không di lệch, tụ dịch xoang trán phải. Hiện tại xương chưa liền, còn tụ dịch.
 - + Sẹo phần mềm vùng thái dương đỉnh phải, cẳng tay phải, ngón I bàn tay phải và đùi trái (05 vết).
 - Kết quả cận lâm sàng:

+ Vỡ thành trước xoang trán phải không di lệch, còn tụ dịch xoang trán phải.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quyết định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thanh L tại thời điểm giám định là 22% (Hai mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định ở:

- Vùng thái dương đỉnh phải là: 03% (Ba phần trăm).
- Vùng giữa trán là: 11,73% (Mười một phẩy bảy mươi ba phần trăm)
- Vùng cẳng tay phải là: 02% (Hai phần trăm).
- Vùng ngón I bàn tay phải là: 02 (Hai phần trăm).
- Vùng đùi trái (05 vết) là: 4,9% (Bốn phẩy chín phần trăm).
- + Vết 1 là: 01% (Một phần trăm).
- + Vết 2 là: 01% (Một phần trăm).
- + Vết 3 là: 01% (Một phần trăm).
- + Vết 4 là: 01% (Một phần trăm).
- + Vết 5 là: 01% (Một phần trăm).

2.3. Vật gây thương tích:

- Thương tích ở vùng thái dương đỉnh phải, giữa trán, cẳng tay phải và ngón I bàn tay phải do: Vật sắc gây nên.

- Thương tích ở đùi trái do vật có mũi nhọn gây nên.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Giồng Riềng thu giữ được:

- 01 (một) cây dao bằng kim loại, dài 34,6cm, cán dao bằng gỗ quắn miềng vải màu xám, mũi dao bầu nhọn, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây chĩa bằng kim loại, có 05 mũi chĩa, dài 33,5cm, cán chĩa bằng gỗ quắn miềng vải màu đen trắng, mũi nhọn, đã qua sử dụng.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại bản cáo trạng số 21/CT – VKS ngày 01/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 thuộc các trường hợp được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”. Kiểm sát viên luận tội căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm s, q khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa, bị hại Phạm Thanh L xác định chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường ngày công lao động của người bệnh và người nuôi trong thời gian nằm viện là 6.000.000 đồng, khoản tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng. Đối với khoản chi phí khác, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đối với yêu cầu trên của bị hại phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại tổng số tiền là 26.000.000 đồng.

Đối với hành vi của Huỳnh Mạnh Khang có dùng khúc tre đánh trúng vào vai của Nguyễn Văn H gây thương tích nhưng do H không yêu cầu khởi tố vụ án đối với Khang và có đơn không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng không xử lý hình sự đối với K và giao K cho địa phương quản lý giáo dục.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: một cây dao bằng kim loại, dài 34,6 cm, cán dao bằng gỗ quán miếng vải màu xám, mũi dao bầu nhọn, đã qua sử dụng; một cây chĩa bằng kim loại, có 05 mũi chĩa, dài 33,5cm, cán chĩa bằng gỗ quán miếng vải màu đen trắng, mũi nhọn, đã qua sử dụng.

Bị hại anh Phạm Thanh L yêu cầu: Về trách nhiệm hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường tổng số tiền là 26.000.000 đồng.

Ý kiến của người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Thống nhất với tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà đại diện viện kiểm sát đã đề nghị với bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là quá nặng cần xem xét, bởi bị cáo học văn thấp nên việc nhận thức và sự hiểu biết của bị cáo rất hạn chế. Đối với tình tiết định khung hình phạt phạm tội có tính chất côn đồ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là không đúng vì do bị đánh nên bị cáo chống trả lại, tại phiên tòa bị cáo cũng đã khai nhận bị hại đánh bị cáo bao nhiêu cái thì bị cáo chém lại bao nhiêu cái. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chuyển khung hình phạt nhẹ hơn xử dưới khung hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa bị hại rút lại một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền là 26.000.000 đồng. Yêu cầu này của bị hại là phù hợp và có xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo nên không ý kiến gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Thị Cương không ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/9/2023, bị cáo Nguyễn Văn H sau khi uống rượu tại nhà thì đi ra cầu Hai Hy chơi. Tại đây, bị cáo nằm ngang trên cầu, mục đích đón người để xin tiền và đã chửi Phạm Thanh L với những lời lẽ thô tục nên đã xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau, H cầm đầu chĩa 05 mũi, dài 33,5cm, cán chĩa bằng gỗ quấn vải màu đen trắng, mũi nhọn, đã chuẩn bị trước mang theo trong người, H đâm L 02 cái, trúng vào lòng bàn tay trái và đùi trái của L gây thương tích; H lại tiếp tục đến nhà bà Trần Thị L lấy cây dao bằng kim loại, dài 34,6cm, cán dao bằng gỗ, quấn vải màu xám, mũi dao bầu nhọn đã chém nhiều nhát vào người L, trúng vào vùng đầu và tay phải của L. Sau đó H bỏ về nhà. Còn Phạm Thanh L được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh Viện Đa Khoa tỉnh Kiên Giang từ ngày 19/9/2023 đến ngày 06/10/2023 thì xuất viện. Hậu quả do hành vi của H gây ra làm tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên theo kết quả giám định là 22% được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sự việc xảy ra tại ấp H, xã H, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên về năng lực hành vi có phần bị hạn chế về tâm thần. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự tại địa phương. Chỉ vì cự cãi trong việc lời qua tiếng lại dẫn đến mâu thuẫn đánh nhau với bị hại. Hậu quả bị cáo H đã dùng chĩa và dao là hung khí nguy hiểm đâm, chém nhiều nhát vào người bị hại Phạm Thanh L làm sức khỏe bị tổn hại do thương tích gây nên được giám định là 22%. Bị cáo cũng nhận thức được sức khỏe của con người là vô cùng quý giá, được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ, không ai có quyền xâm hại, nếu cố ý xâm hại sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo đã đi ngược lại với các quy định trên. Do đó, đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 01 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, thời điểm phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức. Mặc khác, phía bị hại cũng có

một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, q khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến bào chữa của luật sư chỉ định cho bị cáo, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng kiểm sát viên áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự để xác định hành vi của bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không đúng, Hội đồng xét xử xét thấy, giữa bị cáo và bị hại có xảy ra cự cãi và xô xát, bị cáo đã chuẩn bị sẵn cây chĩa trong người đâm hai nhát vào người bị hại. Đáng lẽ ra, sau khi bị hại bị thương tích bị cáo dừng lại nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại bằng cách bơi qua sông và lấy dao đi tìm bị hại và đã chém bị hại thêm 06 nhát. Hành vi trên của bị cáo đã thể hiện bản tính côn đồ, xem thường pháp luật nên việc đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134 là tình tiết định khung hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Mặc khác, đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để chuyển khung hình phạt liên kế quyết định hình phạt dưới khung cho bị cáo là không có cơ sở chấp nhận, mặc dù bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện bản tính côn đồ nên Hội đồng xét xử không xem xét đề chuyển khung cho bị cáo.

Về nhân thân của người phạm tội: bị cáo có nhân thân tốt

Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã được phân tích trên, Hội đồng xét xử cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và cân nhắc xem xét quyết định mức hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo gây ra nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh **Phạm Thanh L** có đơn yêu cầu bị cáo **Nguyễn Văn H** bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị số tiền 72.082.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên Tòa, anh L xác định chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tiền ngày công lao động của người bệnh và người nuôi là 6.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng. Tổng thiệt hại anh L yêu cầu bị cáo bồi thường là 26.000.000 đồng. Đối với yêu cầu này của anh L thể hiện sự tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo H bồi thường thiệt hại cho anh L tổng số tiền là 26.000.000 đồng.

Kể từ ngày anh Phạm Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo không bồi thường số tiền trên thì bị cáo H còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: một cây dao bằng kim loại, dài 34,6cm, cán dao bằng gỗ quắn miếng vải màu xám, mũi dao bầu nhọn, đã qua sử dụng; một cây chĩa bằng kim loại, có 05 mũi chĩa, dài 33,5cm, cán chĩa bằng gỗ quắn miếng vải màu đen trắng, mũi nhọn, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ- VKS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang).

[6] Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 26.000.000 đồng x 5% = 1.300.000 đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260, khoản 01 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 299, Điều 333 điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/9/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Phạm Thanh L tổng số tiền là 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng)

Kể từ ngày bị hại Phạm Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo H không bồi thường số tiền trên thì bị cáo H còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy: một cây dao bằng kim loại, dài 34,6cm, cán dao bằng gỗ quân miếng vải màu xám, mũi dao bầu nhọn, đã qua sử dụng; một cây chĩa bằng kim loại, có 05 mũi chĩa, dài 33,5cm, cán chĩa bằng gỗ quân miếng vải màu đen trắng, mũi nhọn, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ- VKS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày; đương sự có mặt được tính từ ngày tuyên án (Ngày 07/8/2024); đương sự vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan điều tra;
- CQ Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Cẩm Hương**